

Số: 03/CL-THQT

Quảng Thành, ngày 04 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường tiểu học Quảng Thành giai đoạn 2021- 2025

Trường Tiểu học Quảng Thành được thành lập theo Quyết định số 848/QĐ-UB, ngày 08 tháng 08 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà, trên cơ sở tách từ trường PTCS Quảng Thành, thành trường Tiểu học Quảng Thành và trường THCS Quảng Thành từ năm học 2003-2004. Sau khi đi vào hoạt động, nhà trường đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao dân trí, tạo nguồn nhân lực cho đất nước và địa phương. Trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nguồn lực con người Việt Nam càng trở nên có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự thành công của công cuộc phát triển đất nước. Giáo dục ngày càng có vai trò và nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng một thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Điều này đòi hỏi giáo dục phải có chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại.

Những căn cứ cơ sở pháp lí để xây dựng chiến lược phát triển của trường trong giai đoạn 2021-2025:

- Luật Giáo dục 2019
- Nghị quyết 37/2004/QH11 của Quốc hội nghị quyết về giáo dục;
- Văn kiện đại hội XI, XII; XIII của Đảng cộng sản Việt Nam;
- Chỉ thị 40/2004/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban chấp hành Trung ương về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 BCH Trung ương Đảng khóa XI về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”*;
- Nghị quyết số 44/NQ-CP về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW;
- Chỉ thị 18/2001/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách xây dựng đội ngũ nhà giáo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quyết định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thông tư 17/2018/TT/BGDĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;
- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 07 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo Thông tư ban hành giáo dục phổ thông

- Văn bản HN03/VBHN-BGDĐT ngày 28/09/2016 của Bộ giáo dục và đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/11/2020 của Bộ giáo dục và đào tạo Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học

Kế hoạch số 919/KH-GDDT này 01/11/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hà về Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hải Hà Lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động số 01-CTr/HU, ngày 12/8/2020 của Huyện ủy

Kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Quảng Thành giai đoạn 2020-2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình nhà trường

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 25, trong đó: lãnh đạo 02; giáo viên: 21; nhân viên 02.

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	0	0	01	0	
Phó Hiệu trưởng	1	1	0	0	01		
Giáo viên	21		03	7	14	0	(Theo chuẩn mới)
Nhân viên	02	02	0	0	2	0	
Cộng	25	22	03	07	2	0	

- Số cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn: $18/25 = 72,0\%$. Hàng năm, đội ngũ giáo viên được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng chuẩn.

- Đội ngũ đoàn kết, trách nhiệm, cầu tiến.

1.2. Lớp, học sinh:

Số lớp, học sinh biến động theo chiều hướng tăng. Số liệu trong 5 năm gần

đây:

TT		Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021
1	Tổng số học sinh	294	311	347	355	346
	- Nữ			155	161	147
	- Dân tộc			41	58	54
	- Khối lớp 1	67	59	91	68	71
	- Khối lớp 2	77	67	58	84	65
	- Khối lớp 3	54	79	70	58	86
	- Khối lớp 4	52	53	75	68	58
	- Khối lớp 5	44	55	53	77	66
2	Tổng số tuyển mới	67	57	91	65	66
3	Học 02 buổi/ngày			309	312	315
4	Bình quân số học sinh/ lớp	12	21	21	23	22
5	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%	100%	100%

1.3. Chất lượng giáo dục

Về chất lượng chuyển lớp, hoàn thành CTTH, học sinh năng khiếu các cấp:

	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021
Tỉ lệ HTCT lớp học	100%	100%	99,15	99,1 %	99,1 %
Tỉ lệ HS HTCTTH	100%	100%	100%	100%	100%
HS giao lưu cấp huyện	11	12	22	07	05
HS giao lưu cấp tỉnh	0	02	0	01	0

1.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

a. Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường.

- Phòng học: 12 phòng học thông thường; đủ trang thiết bị dạy học (Cả điểm trường)

- Thư viện: có 01 phòng, diện tích 50,0 m², với hơn 2000 đầu sách, và hơn 5 đầu báo.

- Phòng chức năng: 04 phòng (Phòng nghệ thuật; Giáo dục thể chất; Ngoại ngữ; tin học

Phòng hiệu bộ: 06 phòng (01 phòng HT, 01 PHT, 01 phòng Kế toán, 1 phòng Y tế, 1 phòng đội, 1 Phòng thiết bị)

b. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học.

Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế hai chỗ ngồi, có bảng chống loá, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu.

Có 10 máy chiếu, 02 máy tính xách tay, 04 máy tính phục vụ công tác chuyên môn; 01 máy photo.

2. Thuận lợi.

Cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể, các lực lượng xã hội quan tâm đến công tác giáo dục trên địa bàn.

Nhà trường có chỉ bộ Đảng liên tục đạt trong sạch vững mạnh, nhiều giáo viên là đảng viên, chỉ bộ luôn đề ra các mục tiêu phấn đấu sát với thực tế của đơn vị.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có trình độ chuyên môn tương đối vững vàng, nhiều giáo viên đã đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, năng động, sáng tạo trong công việc.

Hầu hết các em học sinh đều ngoan, lễ phép và chăm học. 100% học sinh có đủ sách vở và đồ dùng học tập. Phụ huynh đa số còn trẻ và quan tâm đến việc học tập của học sinh.

3. Khó khăn

Đội ngũ giáo viên trẻ nghiệp vụ chuyên môn còn thiếu kinh nghiệm. Mặc dù đã có trình độ chuẩn, năng lực thực tế hạn chế. Khả năng sư phạm chưa đồng đều. Việc vận dụng ứng dụng CNTT của một số giáo viên trong giảng dạy còn dè dặt và ngại sử dụng các thiết bị CNTT trong thực hiện nhiệm vụ chưa đạt hiệu quả cao.

Một số ít đồ dùng dạy học đã sử dụng lâu năm, không đảm bảo tính chính xác khi thực hành làm ảnh hưởng tới hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

Một số phụ huynh chưa có sự phối hợp tốt với nhà trường và giáo viên.

4. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.
- Tranh thủ với các cấp lãnh đạo phát động phong trào toàn xã hội chăm lo nâng cấp hoàn thiện thêm về cơ sở vật chất, xây thêm phòng học, phòng học bộ môn đảm bảo yêu cầu dạy học tại các điểm trường.

II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Quá trình giáo dục

- Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực. Học sinh làm chủ được kiến thức của từng lớp học, bậc học, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống; xây dựng được những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt, đặc biệt chú trọng xây dựng thói quen đọc sách.

Mỗi học sinh trở thành cá nhân có tư duy độc lập, có năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, có khả năng sáng tạo, luôn có khát vọng vươn lên. Tiếp tục khẳng định nhà trường là địa chỉ tin cậy của gia đình và xã hội, học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Tập trung xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, tiên tiến, hiện đại; có đủ các điều kiện tốt nhất cho việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Một số chỉ tiêu cụ thể:

- Đảm bảo quy mô lớp học, sĩ số học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 98% trở lên.
- Học sinh hoàn thành tốt môn học đạt từ 45% trở lên.
- Tham gia các cuộc thi, giao lưu, học sinh năng khiếu ở các cấp huyện.

2. Phát triển đội ngũ

Đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Cụ thể: Giáo viên đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/ lớp (lớp học 2 buổi/ngày), có giáo viên tổng phụ trách Đội; Nhân viên: 02 người; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (đại học), quản lý nhà trường có trình độ đại học; cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng đạt loại khá, xuất sắc 100%. Có giáo viên giỏi cấp tỉnh.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

Đảm bảo đầy đủ các quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1, Chuẩn Xanh - sạch - đẹp - an toàn.

Tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, máy tính, ti vi, máy in, máy photocopy, hệ thống âm thanh, ...giúp giáo viên ứng dụng vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục. Chú trọng đầu tư các điều kiện giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý, giáo dục như đường truyền internet, website, các phần mềm phổ cập, kế toán, cơ sở dữ liệu, thư viện,... Ưu tiên kinh phí đầu tư các thiết bị học tập về công nghệ và khoa học kỹ thuật cho học sinh.

III CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN

1. Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo phục vụ cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Rà soát đồ dùng, thiết bị dạy học, bổ sung kịp thời, đầy đủ để phục vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Chỉ đạo và giám sát chặt chẽ việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy năng lực của học sinh, đổi mới đánh giá học sinh.

4. Thúc đẩy và nâng cao chất lượng đọc sách, làm nền tảng cho việc tự học của giáo viên và học sinh.

5. Tích cực đổi mới lề lối, tác phong làm việc. Phân quyền rõ ràng cho từng cấp quản lý, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng để phát huy tinh thần trách nhiệm cũng như sự sáng tạo của mỗi cá nhân.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 là thực hiện đồng bộ 8 giải pháp:

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Chú trọng:

- Hoàn thiện và thực hiện kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý và bồi dưỡng nâng chuẩn đội ngũ giáo viên giảng dạy hàng năm.

- Xây dựng thực hiện đề án đào tạo và bồi dưỡng ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh cho giáo viên và cán bộ quản lý. Thực hiện mục tiêu đến năm 2025, 100% các giáo viên có chứng chỉ A2 về ngoại ngữ.

- Đào tạo đội ngũ giáo viên các bộ môn theo Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (Giáo viên Tiếng Anh)

- Tăng cường các hình thức bồi dưỡng thường xuyên nhằm cập nhật các kiến thức cho giáo viên.

- Quan tâm bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên về lý luận chính trị; chuẩn chức danh nghề nghiệp; chuẩn nghề nghiệp.

2. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học thông qua các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Giúp học sinh chuyển đổi từ thụ động chủ động, làm chủ bản thân trong học tập và kiểm tra.

- Tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng công tác kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục như công tác coi, chấm kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao chất lượng cuối năm học không để tình trạng học sinh không đạt chuẩn được chuyển lên lớp trên.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định và hướng dẫn về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng giáo dục và đào tạo Hải Hà

- Chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

- + Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới với lớp 1 năm học 2020-2021 và công tác chuẩn bị, thực hiện đổi mới với lớp 2 từ năm học 2021-2022; lớp 3 từ năm học 2022-2023; lớp 4 từ năm học 2023-2024; lớp 5 từ năm học 2024-2025.

- + Tích cực tham mưu chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình.

- + 100% cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng chương trình, nội dung sách giáo khoa mới trước khi bước vào năm học mới.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- + Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- + Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục- thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh theo kế hoạch của các cấp.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, thư viện điện tử...Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

- Nâng cao chất lượng website của nhà trường. Tổ chức xây dựng hồ sơ khoa học cho tất cả các giáo viên trên website, cung cấp các kết quả nghiên cứu khoa học ở file điện tử làm tài liệu tham khảo cho giáo viên toàn trường.

- Tăng cường nghiên cứu khoa học cho giáo viên để bồi dưỡng khả năng sáng tạo về chuyên môn.

- Có chính sách khuyến khích giáo viên nhà trường tham gia các hội thi và viết bài, đăng bài kết quả nghiên cứu của thầy và trò trên các tạp chí, trên website của trường.

4. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất.

- Xây dựng cơ sở vật chất (xây dựng công trình phòng học, sửa chữa nâng cấp ở điểm trường lẻ còn thiếu phục vụ cho chương trình thay sách), nâng cấp sân tập, bổ sung trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Xây dựng mạng lưới thông tin quản lý, thông tin khoa học, công nghệ, thư viện trong thời gian sớm nhất.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, khai thác có hiệu quả mạng internet và các phần mềm quản lý phục vụ cho công tác học tập của giáo viên và học sinh, điều hành của nhà trường.

- Tích cực xây dựng và tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

5. Làm tốt kiểm định chất lượng, đổi mới công tác thi đua và kiểm tra nội bộ giáo viên, kiểm tra chuyên đề giáo dục

- Thực hiện tự đánh giá nhà trường theo nội dung kiểm định chất lượng trường tiểu học theo chu kỳ tiếp theo.

- Xây dựng kế hoạch, các tiêu chí thi đua cụ thể ngay đầu năm học. Tổ chức bình bầu dân chủ, đánh giá khách quan sự cố gắng và mức độ đảm bảo chất lượng của nhà trường và mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối mỗi năm học. Gắn công tác đảm bảo chất lượng với công tác thi đua.

- Thu thập minh chứng kiểm định chất lượng cũng đồng thời là chuẩn bị minh chứng cho đánh giá thi đua của từng cá nhân, từng tổ thi đua. Gắn công tác thi đua, đánh giá hiệu quả công tác với công tác chỉ thưởng nội bộ.

6. Thực hiện xã hội hoá giáo dục để khai thác các nguồn lực

- Thực hiện xã hội hoá giáo dục, đa dạng hoá các nguồn thu hợp pháp. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và các kế hoạch theo quy định hàng năm của đơn vị.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

7. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên và nhân viên

- Có chính sách tài chính hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học.

- Có chính sách hỗ trợ cán bộ, viên chức đi học nâng cao trình độ đặc biệt là chính sách hỗ trợ giáo viên học ngoại ngữ, tin học.

- Có chính sách hỗ trợ nhân viên thu nhập thấp

- Có chính sách thưởng nội bộ dựa vào hiệu quả công tác của cán bộ viên chức.

- Đảm bảo phúc lợi của cán bộ viên chức không ngừng tăng lên, năm sau cao hơn năm trước.

- Đầu tư hợp lý cho các hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao của cán bộ viên chức.

- Đầu tư hợp lý để tổ chức các hoạt động nghỉ hè, tham quan học tập cho cán bộ viên chức.

8. Đổi mới tổ chức và quản lý, đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Chi bộ, vai trò chỉ đạo của chính quyền, sự tham gia quản lý và động viên quần chúng của các tổ chức đoàn thể. Thực hiện dân chủ hoá trường học. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, phát huy vai trò trung tâm của học sinh, vai trò làm chủ của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Không ngừng đổi mới và sáng tạo trong quản

lý: Đổi mới công tác thi đua, công tác kế hoạch, xây dựng và triển khai các kế hoạch công tác từng mặt.

Thực hiện Thông tư 36/2017/BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện ba công khai: công khai chuẩn chất lượng đầu ra, công khai điều kiện để đảm bảo chất lượng và công khai thu, chi tài chính. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường, cơ quan chủ quản, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Hội đồng trường chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược. điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện chiến lược:

3.1. Giai đoạn 1: Năm học 2021 -2023

- Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

- Xây dựng các mục tiêu cụ thể, kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Tích cực bồi dưỡng và tập huấn cho giáo viên về chuyên môn cũng như về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 để giáo viên chủ động khi vận dụng vào giảng dạy năm học 2020-2021. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1 từ năm 2020 - 2021 và các lớp năm học tiếp theo.

- Tham mưu với các cấp để xây dựng điểm trường Quảng Hợp đảm bảo đủ phòng học cho các lớp học 2 buổi/ ngày. Xây dựng bếp ăn bán trú tổ chức cho HS ăn nghỉ bán trú (nếu được đầu tư nhà nấu ăn); cải tạo lại sân trường, vườn trường.

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, chất lượng mức độ 1 (giai đoạn 2017- 2022). Thu thập minh chứng công nhận giai đoạn 2022- 2027

- Bồi dưỡng đội ngũ: 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn (Đại học), tập huấn bồi dưỡng đáp ứng việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục và dạy học theo đúng mục tiêu, tiến độ kế hoạch chiến lược đã xây dựng.

3.2. Giai đoạn 3: Từ năm 2023 -2025

- Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ tốt các hoạt động dạy học, giáo dục.

- Hoàn thiện 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo chuẩn mới (trình độ đại học)

- Củng cố và duy trì bền vững các danh hiệu đạt được, tiếp tục xây dựng, điều chỉnh bổ sung mục tiêu, kế hoạch của nhà trường phù hợp với tình hình mới.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Hàng năm, xây dựng kế hoạch năm học đảm bảo bám sát chiến lược phát triển của nhà trường. Đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học.

2. Đối với phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất bổ sung những giải pháp để thực hiện chiến lược có hiệu quả.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai của hiệu trưởng trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5. Đối với học sinh

Ra sức học tập tốt, rèn luyện chăm chỉ. Luôn trau dồi đạo đức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực của xã hội, thường xuyên rèn luyện sức khỏe, tích cực tham gia các hoạt động, rèn kỹ năng sống.

6. Đối với ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh.

Phối hợp với nhà trường trong giáo dục, bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra. Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của kế hoạch chiến lược.

VII. ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hà

- Đề nghị lãnh đạo Phòng GD-ĐT phê duyệt Kế hoạch chiến lược của đơn vị và chỉ đạo cho Trường trong các hoạt động triển khai và thực hiện kế hoạch đúng thời gian, tiến độ.

- Tham mưu đề xuất với Sở GD-ĐT Quảng Ninh, UBND huyện Hải Hà. UBND xã Quảng Thành hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để trường Tiểu học Quảng Thành thực hiện mục tiêu đạt chuẩn quốc gia vững chắc vào giai đoạn 2021 - 2025 như Chiến lược đã đề xuất.

2. Đối với UBND huyện Hải Hà

Đề nghị UBND huyện Hải Hà đầu tư xây dựng phòng học tại điểm trường Quảng Hợp để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới giai đoạn 2021 - 2025; Xây dựng bếp ăn bán trú tại trung tâm trường.

3. Đối với UBND xã Quảng Thành

Đề nghị UBND xã Quảng Thành tham mưu, đề xuất với lãnh đạo huyện Hải Hà xây mới, tu bổ cơ sở vật chất; vận động nhân dân địa phương thực hiện tốt phong trào xã hội hoá giáo dục giúp cho trường Tiểu học Quảng Thành duy trì chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022 và giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là kế hoạch Chiến lược phát triển trường Tiểu học Quảng Thành giai đoạn 2021-2025. Đơn vị sẽ xây dựng lộ trình và cụ thể hóa thành chương trình hành động hàng năm sát hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển.

Nơi nhận:

- UBND xã Quảng Thành
- Phòng GD&ĐT Hải Hà;
- Các tổ CM, bộ phận nhà trường;
- Các thành viên nhà trường;
- Ban đại diện CMHS nhà trường;
- Lưu: NT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hưng

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Bùi Ngọc Trâm